

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 227/2017/HS-PT

Ngày: 15-12-2017

NHÂN DÂN
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Minh Triều

Các Thẩm phán: Ông Lê Trọng Hân

Bà Ngô Thị Minh Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tuyết Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 178/2017/TLPT-HS ngày 24 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Quốc K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2017/HS-ST ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Quốc K, sinh năm: 1994, tại huyện C, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Hồng và bà Nguyễn Thị Hoa (chết); tiền án, tiền sự: không; lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 20/3/2017. Bị cáo có mặt.

- Ngoài ra, còn có 02 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư Đỗ Vinh Q – Văn phòng Luật sư Vinh Q thuộc Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 23/02/2017, Nguyễn Quốc D, Nguyễn Hoàng P và Nguyễn Quốc K (03 anh em ruột) trú tại ấp A, xã B, huyện C tổ chức uống rượu tại nhà, một lúc sau có Lê Văn Phú đến uống rượu chung, uống được vài ly Phú rủ cả nhóm đến nhà Phú uống bia, cả nhóm đồng ý.

Tại nhà Phú có thêm Minh, Đào và Thắng cùng uống bia trước sân nhà. Đến khoảng 21 giờ 30 phút, Danh H, Nguyễn Văn Khiêm, Nguyễn Văn Thêm, Phạm Ngọc Trên và Lê Hoàng Đ chạy xe về ngang, Phú kêu nhóm của H ghé lại vào uống bia. Tại đây, H và Hoàng P phát sinh mâu thuẫn, D dùng tay đánh vào mặt H 01 cái, Khiêm ôm D ra thì Hoàng P đánh Khiêm và được mọi người can ngăn. H, Khiêm, Thêm và Đ chạy xe về, khi đến nhà H, H rủ Khiêm, Thêm và Đ đi lên nhà anh Phú đánh anh em của D để trả thù và cả nhóm đồng ý. Đ chuẩn bị 01 con dao tự chế, H chuẩn bị 02 cây dao chành bức mang ra cho Thêm và Khiêm, H cầm theo khúc cây dài khoảng 01m. Cả nhóm đi đến đoạn nhà ông Tư Uôl thì đậu xe đi bộ lại nhà anh Phú, trên đường đi cả nhóm gặp anh Ngô, anh Ngô có khuyên can nhưng nhóm của H không dừng lại. Khi đến cầu nhà ông Ba Đém không gặp anh em của D, do tức giận nên H cầm cây đập và Đ cầm dao chặt xuống lan can cầu làm bể dầm. Lúc này, 03 anh em của D cùng với Trên và Minh đang nhậu tại nhà K. Thấy nhóm của H hung hăng nên D đi ra để nói chuyện, D và Đ đứng cách nhau vài mét và thách thức nhau thì Đ dùng dao chém D 01 nhát. D lấy tay đỡ chạy vào nhà la lên “tụi nó chém tao quá trời”. Nghe D la, Hoàng P chạy ra, còn K lấy chai bia đập bể chai bia lấy cổ chai bia chạy ra. Lúc Hoàng P chạy ra thì bị Đ dùng dao chém nhiều nhát, K tiến tới dùng cổ chai bia đâm vào chân và tay Đ, Đ cầm dao chém K nhiều nhát. H tiến đến cầm cây đánh K, K dùng cổ chai bia đâm vào cổ H, cả hai câu giật với nhau và rơi xuống sông. D tiếp tục đánh Đ và bị Đ chém nhiều nhát. Thêm và Khiêm đứng bên ngoài không gây thương tích cho ai, Khiêm còn bị Hà Hoàng Minh dùng bộ xe honda đánh vào đầu NH thương tích không đáng kể và có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án. Sau đó, Khiêm và H đến bệnh viện đa khoa huyện C điều trị. D, Hoàng P và K được đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Hậu Giang điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 47/TgT, ngày 01/3/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hậu Giang đã kết luận Nguyễn Quốc D như sau: Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định: Đa vết thương phần mềm; Tỷ lệ thương tích tổn hại đến sức khỏe hiện tại là 11% (Mười một phần trăm); Vật gây thương tích: Vật sắc bén gây nên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 48/TgT, ngày 01/3/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hậu Giang đã kết luận Nguyễn Hoàng P như sau: Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định: Đa vết thương phần mềm; Tỷ lệ thương tích tổn hại đến sức khỏe hiện tại là 15% (Mười lăm phần trăm); Vật gây thương tích: Vật sắc bén gây nên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 49/TgT, ngày 07/3/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hậu Giang đã kết luận Nguyễn Quốc K như sau:

Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định: Đa vết thương phần mềm; Tỷ lệ thương tích tổn hại đến sức khỏe hiện tại là 11% (Mười một phần trăm); Vật gây thương tích: Vật sắc bén gây nên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 52/TgT, ngày 09/3/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hậu Giang đã kết luận Danh H như sau: Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định: Vết thương phần mềm cổ phải ảnh hưởng thẩm mỹ; Tỷ lệ thương tích tổn hại đến sức khỏe hiện tại là 11% (Mười một phần trăm); Vật gây thương tích: Vật tày có cạnh sắc gây nên.

Tại Bản án sơ thẩm số: 39/2017/HSST ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Kiên Giang:

Tuyên bố bị cáo Danh H, Lê Hoàng Đ, Nguyễn Quốc K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng khoản 2, Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2, Điều 46; Điều 47 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Danh H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 25/5/2017.

- Áp dụng khoản 2, Điều 104; điểm b, p, khoản 1, khoản 2, Điều 46; Điều 47 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Hoàng Đ 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án nhưng được khấu trừ vào thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2017 cho đến ngày 15/6/2017.

- Áp dụng khoản 2, Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2, Điều 46; Điều 47 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Quốc K 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và bảo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/9/2017, bị cáo Nguyễn Quốc K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện Kiểm sát xác định đơn kháng cáo của bị cáo là trong hạn luật định nên được xem xét giải quyết; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc K vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên được cấp phúc thẩm xem xét giải quyết.

Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với Viện Kiểm sát về tội dP như án sơ thẩm đã xét xử. Tuy nhiên, đề nghị xem xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo rất khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình (lao động làm thuê) để chăm sóc, nuôi dưỡng cha đã tuổi cao (79 tuổi), mắc bệnh cao huyết áp, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo cũng là bị hại trong vụ án, do bệnh vực

anh ruột của bị cáo khi bị chém, nên bị cáo mới gây thương tích cho bị cáo Đ và bị cáo H. Do đó, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện lao động, chăm sóc cha già.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

ND ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trP tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào tối ngày 23/02/2017, do trong tiệc nhậu tại nhà Lê Văn Phú (gồm có Phú, Nguyễn Quốc D, Nguyễn Hoàng P và Nguyễn Quốc K, Danh H, Nguyễn Văn Khiêm, Nguyễn Văn Thêm, Phạm Ngọc Trên, Lê Hoàng Đ và ba người khác), giữa H và Hoàng P (anh ruột của K) phát sinh mâu thuẫn, D (anh ruột của K) dùng tay đánh vào mặt H 01 cái, Khiêm ôm D ra thì Hoàng P đánh Khiêm và được mọi người can ngăn. H, Khiêm, Thêm và Đ chạy xe về, khi đến nhà H, H rủ Khiêm, Thêm và Đ đi lên nhà anh Phú đánh anh em của D để trả thù và cả nhóm đồng ý. Đ chuẩn bị 01 con dao tự chế, H chuẩn bị 02 cây dao chành bức mang ra cho Thêm và Khiêm, H cầm theo khúc cây dài khoảng 01m. Trên đường đi cả nhóm gặp anh Ngô, anh Ngô có khuyên can nhưng nhóm của H không dừng lại. Khi thấy nhóm của H, D đi ra để nói chuyện, D và Đ đứng cách nhau vài mét và thách thức nhau thì Đ dùng dao chém D 01 nhát. D lấy tay đỡ chạy vào nhà la lên “tụi nó chém tao quá trời”. Nghe D la, Hoàng P chạy ra, còn K lấy chai bia đập bể chai bia lấy cổ chai bia chạy ra. Lúc Hoàng P chạy ra thì bị Đ dùng dao chém nhiều nhát, K tiến tới dùng cổ chai bia đâm vào chân và tay Đ, Đ cầm dao chém K nhiều nhát. H tiến đến cầm cây đánh K, K dùng cổ chai bia đâm vào cổ H, cả hai câu giật với nhau và rơi xuống sông. D tiếp tục đánh Đ và bị Đ chém nhiều nhát.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm. Bị cáo K vì bệnh vực D là anh ruột của mình bị Đ chém, nên đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là chai bia đập bể lấy cổ chai chạy ra đâm vào tay, chân bị cáo Đ và dùng cổ chai bia đâm vào cổ bị cáo H gây thương tích, làm tổn hại đến sức khỏe của bị cáo H với tỷ lệ thương tích là 11% (Mười một phần trăm). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Quốc K về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2, Điều 104 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, có xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo) để từ đó áp dụng khoản 2

Điều 104, Điều 47 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 08 (tám) tháng tù. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp chứng cứ cho thấy gia đình bị cáo có truyền thống cách mạng (02 bác ruột của bị cáo là liệt sĩ, bà nội là Bà mẹ Việt Nam anh hùng), nhưng đây không được xem là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo do một phần lỗi của bị hại gây nên, do đó cần xem xét cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự (phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại gây ra). Mặc dù bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ, nhưng qua đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy việc áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự, là đã thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, do đó cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo hình phạt 08 (tám) tháng tù là tương xứng. Vì vậy, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát, không chấp nhận đơn kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo và đề nghị của vị Luật sư bào chữa cho bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt đã tuyên.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên quyết định về hình sự của bản án sơ thẩm cho nên người kháng cáo là bị cáo Nguyễn Quốc K phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, khoản 2, Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc K; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm đ, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 và Điều 33 Bộ Luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc K **08 (tám) tháng tù** về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án số: 39/2017/HSST ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Kiên Giang có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- Bị cáo; Trại tạm giam Kiên Giang;
- Sở tư pháp;
- TAND cấp huyện;
- THA huyện;
- VKSND cấp huyện;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký và đóng dấu)

Võ Minh Triều